TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2024/HSST
Ngày: 31 - 12 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân.

Ông Đinh Ngọc Phú.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2024/TLST-ST ngày 23 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2024/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 và các Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2004, Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: KDC Nguyễn Xá, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12 ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Á, sinh năm 1974 và con bà Chu Thị D, sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Hoàng Đức T, sinh năm: 1991, trú tại khu dân cư Nguyễn Xá, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Tăng Văn C, sinh ngày 09/7/2001 trú tại thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương

***Người làm chứng:** Anh Hoàng Đức C và ông Phạm Khắc B.

(Anh T, anh C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh C, ông B vắng mặt**)**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h15’ ngày 30/7/2024 Nguyễn Tuấn A đi bộ đi chơi đến khu vực vỉa hè trước cửa hàng sửa chữa máy tính tại khu Trần Nội, P. Thạch Khôi, TP Hải Dương của anh Hoàng Đức T, sinh năm: 1991, trú tại khu dân cư Nguyễn Xá, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, thấy tại vỉa hè có chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade mang biển kiểm soát: 34B3 - 179.51 (xe của anh Tăng Văn C, sinh ngày 09/7/2001 trú tại thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương cho anh T mượn từ đầu tháng 7/2024), xe không khóa càng khóa cổ, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Lúc này, anh T đang ngồi trong nhà, không quan sát ra phía bên ngoài, Tuấn A đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên để bán lấy tiền tiêu xài. Quan sát không có người xung quanh, Tuấn A đi đến vặn chìa khóa cắm ở ổ khóa xe thì thấy khóa mở được và có điện báo trên mặt đồng hồ xe. Tuấn A tiếp tục đi lại khu vực này khoảng 2 đến 3 lần, không thấy anh T chú ý nên Tuấn A đã ngồi lên yên xe, gạt chân chống và đề nổ máy. Lúc này, anh T nhìn thấy, chạy ra đuổi theo hô hoán nhưng không kịp, Tuấn A đi về hướng chợ cá Thạch Khôi rồi rẽ vào khu Trần Nội hướng ra đường quốc lộ 37 về thành phố Hà Nội. Khi đi đến khu vực huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Tuấn Anh dừng xe và mở cốp xe kiểm tra thì không phát hiện tài sản, giấy tờ gì và Tuấn A tiếp tục điều khiển xe đến khu vực cầu Vĩnh Tuy thuộc TP. Hà Nội.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Hoàng Đức C, sinh ngày 16/6/1995 trú tại khu dân cư Nguyễn Xá, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương qua mạng xã hội Facebook thấy hình ảnh Tuấn A trộm cắp xe máy đã gọi điện qua ứng dụng Facebook messenger, anh C hỏi “có phải mày lấy xe máy của người ta không, nếu phải thì mang về trả ngay, không người ta báo Công an”, Tuấn Anh trả lời “Vâng”. Sau đó, Tuấn A đi xe máy trộm cắp được về Công an phường Thạch Khôi và giao nộp chiếc xe máy trên cho cơ quan Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45 ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade 125 đã qua sử dụng, màu xám đen; giá tại thời điểm 30/7/2024 là: 30.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội, Anh T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 147/CT-VKSTPHD ngày 21/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Tuấn Anh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có quan điểm giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và bị hại đề

nghị Tòa án giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

* **Về tội danh**: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* **Về hình phạt chính**: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm a, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 21 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/12/2024.

*** Hình phạt bổ sung**: Không áp dụng.

* **Về trách nhiệm dân sự**: Không phải giải quyết.

***Án phí:** Căn cứ Điều 135; Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 30/7/2024, tại vỉa hè đường Thạch Khôi, khu Trần Nội, phường Thạch Khôi, TP Hải Dương, lợi dụng sơ hở không có người trông giữ tài sản, Nguyễn Tuấn A đã trộm cắp của anh Hoàng Đức T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu xám đen, biển kiểm soát: 34B3-179.51, trị giá 30.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi nên vẫn cố ý thực hiện nên hành

vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*người phạm tội thành khẩn khai báo*", sau khi tội phạm bị phát hiện bị cáo đã đến Cơ quan công an đầu thú và giao nộp tài sản trộm cắp như vậy bị cáo đã làm giảm bớt tác hại của tội phạm, bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm a, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về hình phạt chính: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Đức T đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương trả lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu giải quyết về dân sự nên không phải giải quyết. Anh Tăng Văn C là chủ chiếc xe cho anh T sử dụng và bị chiếm đoạt không có yêu cầu bồi thường nên không phải giải quyết.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade 125, Biển kiểm soát 34B3-179.51, quá trình điều tra anh Tăng Văn C ủy quyền anh Hoàng Đức T nhận lại tài sản, Cơ quan CSĐT công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho anh Hoàng Đức T nên không phải xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Vấn đề khác: không có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm a, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 21 *(Hai mươi mốt)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/12/2024.

+ Giao bị cáo Nguyễn Tuấn A cho Ủy ban nhân dân phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/12/2024). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Tp Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tp Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS Tp Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Khánh Thiện